

Số: 743 /SXD-QLN&TTBĐS

Phú Thọ, ngày 22 tháng 01 năm 2026

V/v thông báo danh sách các đối tượng được giải quyết mua nhà ở xã hội tại dự án Khu nhà ở xã hội cho công nhân Khu công nghiệp Phú Hà (đợt 3).

Kính gửi:

- Tổng công ty Viglacera – CTCP (*Chủ đầu tư dự án*);
- Công ty đầu tư hạ tầng và đô thị Viglacera – Chi nhánh Tổng công ty Viglacera – CTCP.

Sở Xây dựng nhận được Văn bản số 16/ĐT-KHKT ngày 12/01/2026 của Công ty đầu tư hạ tầng và đô thị Viglacera - Chi nhánh Tổng công ty Viglacera – CTCP (*đơn vị được chủ đầu tư giao nhiệm vụ quản lý, vận hành và khai thác, kinh doanh dự án theo Quyết định số 239/TCT-KHĐT ngày 30/9/2025 của Tổng công ty Viglacera - CTCP*) về việc gửi danh sách khách hàng đủ điều kiện được giải quyết mua nhà ở xã hội tại dự án Khu nhà ở xã hội cho công nhân Khu công nghiệp Phú Hà tại phường Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ (đợt 3). Sau khi rà soát, kiểm tra, đối chiếu với các quy định, Sở Xây dựng thông báo như sau:

### **1. Thành phần hồ sơ do Chủ đầu tư cung cấp**

- Đơn đăng ký mua nhà ở xã hội của các cá nhân, hộ gia đình.
- Giấy tờ chứng minh đối tượng, thu nhập để được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội của các cá nhân, hộ gia đình.
- Giấy tờ chứng minh điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội của các cá nhân, hộ gia đình.

### **2. Xác nhận của Sở Xây dựng tỉnh Phú Thọ**

**2.1.** Đơn của các cá nhân, hộ gia đình được thực hiện đầy đủ theo mẫu (*theo quy định tại Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung một số điều tại Nghị định số 261/2025/NĐ-CP của Chính phủ*).

**2.2.** Các giấy tờ chứng minh về đối tượng, thu nhập của các cá nhân, hộ gia đình được thực hiện đầy đủ (*theo mẫu được quy định đối với từng đối tượng*) và đã được các cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xác nhận (*theo quy định tại Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng được sửa đổi bổ sung một số điều tại Thông tư số 32/2025/TT-BXD ngày 10/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng*).

**2.3.** Giấy tờ chứng minh điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội: Văn phòng đăng ký đất đai - Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Phú Thọ có Văn bản số 940/ĐKĐĐ-TTLT ngày 18/12/2025 và Văn bản số 949/ĐKĐĐ-

TTLT ngày 19/12/2025 về việc xác nhận điều kiện về nhà ở đối với các đối tượng mua nhà ở xã hội theo đề nghị của Công ty đầu tư hạ tầng và đô thị Viglacera - Chi nhánh Tổng công ty Viglacera – CTCP, với nội dung:

- Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Phú Thọ báo cáo hiện có lưu trữ thông tin Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất như sau:

+ GCNQSDĐ số phát hành DM 753644 đối với thửa đất số 60-2, tờ bản đồ số 13; diện tích: 149,1 m<sup>2</sup>; địa chỉ: Khu 4, phường Âu Cơ, tỉnh Phú Thọ đứng tên bà Nguyễn Thị Diễm My, CCCD số 025196002432 (*Hồ sơ số 31*) và ông Tạ Quang Minh, CCCD số 025094003037. Ngày 26/5/2025, bà Nguyễn Thị Diễm My và ông Tạ Quang Minh đã chuyển nhượng thửa đất nêu trên cho ông Cán Văn Mai và bà Nguyễn Thị Tơ.

+ GCNQSDĐ số phát hành AA 02273240 đối với thửa đất số 18-5, tờ bản đồ số 13; diện tích: 156,3 m<sup>2</sup>; địa chỉ: Khu 4, phường Âu Cơ, tỉnh Phú Thọ đứng tên bà Nguyễn Thị Diễm My, CCCD số 025196002432 (*Hồ sơ số 31*) và ông Tạ Quang Minh, CCCD số 025094003037. Ngày 18/9/2025, bà Nguyễn Thị Diễm My và ông Tạ Quang Minh đã chuyển nhượng thửa đất nêu trên cho ông Bùi Duy Chuyên và bà Nguyễn Thị Thanh.

+ GCNQSDĐ số phát hành BV 605168 đối với thửa đất số 57, tờ bản đồ: QH khu 3 phường Thanh Vinh; diện tích: 108,0 m<sup>2</sup>; địa chỉ: Khu Thanh Xuân, phường Âu Cơ, tỉnh Phú Thọ đứng tên bà Chu Hải Ánh, CCCD số 025189010437 (*Hồ sơ số 39*) và ông Hà Đức Toàn, CCCD số 025087012088. Ngày 30/6/2022, bà Chu Hải Ánh và ông Hà Đức Toàn đã chuyển nhượng thửa đất nêu trên cho bà Đỗ Thị Thanh Loan.

+ GCNQSDĐ số phát hành AI 385945 đối với thửa đất số 84, tờ bản đồ: QH dân cư Tơ Tầm; diện tích: 100,0 m<sup>2</sup>; địa chỉ: Khu Thanh Bình, phường Thanh Vinh, tỉnh Phú Thọ đứng tên bà Chu Hải Ánh, CCCD số 025189010437 (*Hồ sơ số 39*) và ông Hà Đức Toàn, CCCD số 025087012088. Ngày 29/11/2023, bà Chu Hải Ánh và ông Hà Đức Toàn đã chuyển nhượng thửa đất nêu trên cho ông Vũ Thành Tuyến và bà Phùng Thanh Loan.

+ GCNQSDĐ số phát hành DH 782756 đối với thửa đất số 32-1, tờ bản đồ số: 54; diện tích: 125,0 m<sup>2</sup>; địa chỉ: Khu 2, phường Phong Châu, tỉnh Phú Thọ đứng tên bà Đặng Thị Triện, CCCD số 034162023051 (*Hồ sơ số 40*) và ông Đinh Văn Lợi, CCCD số 025055007199. Ngày 17/4/2025, bà Đặng Thị Triện và ông Đinh Văn Lợi đã chuyển nhượng thửa đất nêu trên cho ông Lê Hà Nam và bà Đào Thuỳ Linh.

+ GCNQSDĐ số phát hành CO 255028 đối với thửa đất số 308, tờ bản đồ số: 11; diện tích: 538,0 m<sup>2</sup>; địa chỉ: Khu 2, phường Trường Thịnh (nay là KDC Phú Liêm, phường Phú Thọ), tỉnh Phú Thọ đứng tên bà Đặng Thị Triện, CCCD số 034162023051 (*Hồ sơ số 40*) và ông Đinh Văn Lợi, CCCD số 025055007199. Ngày 27/6/2024, bà Đặng Thị Triện và ông Đinh Văn Lợi đã tặng cho thửa đất nêu trên cho ông Đinh Xuân Thắng và bà Lưu Thị Thu Hà.

+ GCNQSDĐ số phát hành DQ 633940 đối với thửa đất số 73-CL3, tờ bản đồ: 11 (BVQH khu Đồng Ngõ); diện tích: 116,8 m<sup>2</sup>; địa chỉ: Khu An Ninh Thượng, phường Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ đứng tên bà Đặng Thị Triện, CCCD số 034162023051 (Hồ sơ số 40) và ông Đinh Văn Lợi, CCCD số 025055007199. Ngày 31/10/2025, bà Đặng Thị Triện và ông Đinh Văn Lợi đã chuyển nhượng thửa đất nêu trên cho ông Trương Minh Phong.

- Về thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của các cá nhân khác dự kiến được giải quyết mua nhà ở xã hội (đợt 3) do Công ty đầu tư hạ tầng và đô thị Viglacera - Chi nhánh Tổng công ty Viglacera - CTCP cung cấp: “Đến thời điểm cung cấp thông tin, 32/32 Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc báo cáo không tìm thấy thông tin, tài liệu liên quan việc đứng tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của các cá nhân và vợ/chồng (nếu có)”.

Như vậy, giấy tờ chứng minh điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội của các đối tượng được giải quyết mua nhà ở xã hội tại dự án Khu nhà ở xã hội cho công nhân Khu công nghiệp Phú Hà (đợt 3) tại phường Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ là đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Văn phòng đăng ký đất đai - Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Phú Thọ chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với nội dung văn bản nêu trên. Trường hợp phát hiện đối tượng không đủ điều kiện được hưởng chính sách về nhà ở xã hội thì đối tượng đó không được giải quyết mua nhà ở xã hội tại dự án và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**3. Sở Xây dựng thông báo danh sách các đối tượng đủ điều kiện được giải quyết mua nhà ở xã hội (đợt 3) tại dự án Khu nhà ở xã hội cho công nhân Khu công nghiệp Phú Hà tại phường Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ (theo Phụ lục đính gửi kèm theo).** Đối với một số trường hợp còn lại, hiện Sở Xây dựng đang tổ chức kiểm tra để xác định đúng đối tượng theo quy định của pháp luật, sau khi hoàn thiện kết quả xác minh của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Sở Xây dựng sẽ tiếp tục thông báo danh sách các đối tượng được giải quyết mua nhà ở xã hội tại dự án Khu nhà ở xã hội cho công nhân Khu công nghiệp Phú Hà.

Sở Xây dựng tỉnh Phú Thọ thông báo như trên, gửi chủ đầu tư dự án Khu nhà ở xã hội cho công nhân Khu công nghiệp Phú Hà được biết, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- GD Sở XD (b/c);
- Lưu: VT, QLN&TTBĐS.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đào Hoàng Chinh**

**Phụ lục: Danh sách các đối tượng đủ điều kiện được giải quyết mua nhà ở xã hội tại dự án  
Khu nhà ở xã hội cho công nhân khu công nghiệp Phú Hà (đợt 3)**  
(Kèm theo Văn bản số 743 /SXD-QLN&TTBDS ngày 22/01/2026 của Sở Xây dựng tỉnh Phú Thọ)

STT	Số hồ sơ	Họ và tên đối tượng	Ngày tháng năm sinh	Căn cước công dân/ Số định danh cá nhân	Quan hệ với người đứng đơn	Ghi chú
1	1	Đình Thị Dung	27/11/1994	025194013026	Người làm đơn	
		Đỗ Tiến Giang	29/03/1986	025086006717	Chồng	
2	2	Lê Mỹ Duyên	13/08/1999	025199004447	Người làm đơn	
3	3	Phạm Khắc Thường	07/04/1975	025075017277	Người làm đơn	
4	4	Nguyễn Hoàng Linh	13/11/2001	025201001293	Người làm đơn	
5	5	Phạm Thị Hồng Giang	08/12/1991	030191015799	Người làm đơn	
6	6	Mông Thị Hạnh	19/10/1996	008196000799	Người làm đơn	
7	7	Lê Đức Bình	25/04/2000	025200006904	Người làm đơn	
8	8	Vũ Ngọc Linh	14/05/1994	025094012478	Người làm đơn	
		Hoàng Thị Khánh Linh	20/11/1994	025194011189	Vợ	
9	9	Phạm Thị Hạnh Nguyên	15/04/1993	025193001302	Người làm đơn	
10	10	Nguyễn Kim Ánh	30/07/1986	025086001385	Người làm đơn	
11	11	Ngô Minh Khôi	06/09/1995	025095002712	Người làm đơn	
		Đỗ Thị Khánh huyền	09/07/1998	025198001960	Vợ	
12	12	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	08/10/1996	025196000781	Người làm đơn	
		Mai Ngọc Khải	14/09/1996	025096000606	Vợ	
13	13	Lưu Thanh Liêm	21/06/1988	025088011832	Người làm đơn	
		Phạm Thị Ngọc Hoa	24/09/1990	025190014186	Vợ	
14	14	Đặng Thị Thu Hằng	29/04/1984	025184000846	Người làm đơn	
		Phạm Trường Giang	21/12/1997	025097006898	Chồng	
15	15	Dương Quỳnh Anh	06/01/1997	025197010848	Người làm đơn	

STT	Số hồ sơ	Họ và tên đối tượng	Ngày tháng năm sinh	Căn cước công dân/ Số định danh cá nhân	Quan hệ với người đứng đơn	Ghi chú
16	16	Nguyễn Đăng Tùng Anh	23/01/1991	025091010512	Người làm đơn	
17	17	Trương Thị Thu Trang	14/12/1997	026197002815	Người làm đơn	
18	18	Nguyễn Văn Mạnh	14/10/2002	025202001230	Người làm đơn	
		Hà Thị Đoan	27/05/2002	025302005733	Vợ	
19	19	Nguyễn Thu Hằng	04/09/1982	025182000516	Người làm đơn	
		Nguyễn Đắc Long	27/09/1980	026080006529	Chồng	
20	20	Bùi Tiến Đức	25/08/1985	017085000548	Người làm đơn	
		Đặng Thị Yến	10/07/1992	001192037192	Vợ	
21	21	Nguyễn Văn Long	10/07/1995	025095006149	Người làm đơn	
		Nguyễn Thị Huyền Trang	24/04/2000	025300011161	Vợ	
22	22	Lê Ngọc Ánh	05/04/1990	025190004141	Người làm đơn	
		Hán Văn Tùng	30/06/1992	025092002168	Chồng	
23	23	Hoàng Phương Liên	02/09/1998	025188013886	Người làm đơn	
		Phạm Quân	19/08/1985	025085017158	Chồng	
24	24	Nguyễn Quang Chung	10/02/1999	025099011266	Người làm đơn	
25	25	Nguyễn Đức Toàn	15/11/1998	025098003551	Người làm đơn	
26	26	Trần Thị Lan Anh	04/01/1982	025182012812	Người làm đơn	
27	27	Bùi Thị Thu Trang	11/07/1997	025197004177	Người làm đơn	
		Nguyễn Vi Công	08/10/1992	025092012188	Chồng	
28	28	Lê Anh Tuấn	08/12/1988	025088019373	Người làm đơn	
29	29	Dương Minh Dũng	21/11/1991	025091013300	Người làm đơn	
		Phạm Thảo Linh	13/10/1996	025196008240	Vợ	
30	30	Tạ Phương Thảo	21/07/2000	025300011646	Người làm đơn	
31	32	Vi Thanh Xuân	15/11/1992	025092005875	Người làm đơn	
		Chu Thị Kim Oanh	10/08/1997	025197004224	Vợ	

STT	Số hồ sơ	Họ và tên đối tượng	Ngày tháng năm sinh	Căn cước công dân/ Số định danh cá nhân	Quan hệ với người đứng đơn	Ghi chú
32	33	Phùng Thị Kim Ngân	10/03/2003	025303007333	Người làm đơn	
33	34	Hoàng Đức Mạnh	02/03/2002	025202004221	Người làm đơn	
		Võ Thị Thu Thủy	12/01/2004	008304007516	Vợ	
34	35	Nguyễn Thụy Hằng	06/06/1980	025180004787	Người làm đơn	
		Lê Anh Tuấn	26/09/1976	025076000966	Chồng	
35	36	Lê Khánh Trình	10/11/1996	025096004064	Người làm đơn	
		Vũ Bình Dương	01/11/1996	025196002875	Vợ	
36	37	Bùi Văn Hiếu	20/02/1984	030084002226	Người làm đơn	
		Nguyễn Thị Hằng	04/02/1986	008186001033	Vợ	
37	38	Đỗ Ngọc Trung	07/08/1995	025095007874	Người làm đơn	
38	41	Trần Thị Huyền Trang	06/03/1988	025188015208	Người làm đơn	
		Nguyễn Trọng Quang	25/01/1986	025086014640	Chồng	
39	42	Đỗ Thị Hương	18/04/1950	025150006159	Người làm đơn	
40	43	Trần Văn Công	24/12/1999	025099008857	Người làm đơn	
		Hoàng Thị Kim Thao	01/01/2000	025300006674	Vợ	
41	44	Nguyễn Thị Thúy Hoàn	25/04/1978	025178006273	Người làm đơn	

**Ghi chú:** Danh sách trên có tổng số 41 trường hợp đủ điều kiện được giải quyết mua nhà ở xã hội tại dự án Khu nhà ở xã hội cho công nhân khu công nghiệp Phú Hà (đợt 3); hồ sơ của các đối tượng do chủ đầu tư cung cấp.